TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2020/QĐST-VHNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc công nhận mẹ cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Văn Lâm

Thư ký phiên họp: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành S tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 16/2020/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc công nhận mẹ ruột cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 16/2020/QĐST-VHNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Ông Lê Trung H, sinh năm: 1994

Hộ khẩu thường trú: 433/9 Phan Chu T, phường Bình T1, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng Nẵng; Trú tại: K9/19 đường Ngũ Hành S, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng - có mặt

***Người được yêu cầu:**

Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm: 1975

Trú tại: K9/19 Ngũ Hành S, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- có mặt

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Ngô Văn C, sinh năm: 1976

Trú tại: K9/19 Ngũ Hành S, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu Q (Lê Tự T2), sinh năm: 1956

Trú tại: 433/9 Phan Chu T, phường Bình T1, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng- có đơn xin vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956

Trú tại: 433/9 Phan Chu T, phường Bình T1, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng - có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị Thùy D có quan hệ tình cảm với nhau nên đã sinh được một người con chung nhưng chưa đặt tên con. Do ông C bỏ đi không nhận con nên bà D đã cho cô và dượng tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1956 và ông Nguyễn Hữu Q (Lê Tự T2), sinh năm 1956 nhận làm con nuôi và lấy họ của ông T2 nên đặt tên con mang họ Lê - tên là Lê Trung H. Sau đó khoảng một năm ông C quay về chung sống lại với bà D và đã đăng ký kết hôn năm 1997 có thêm 02 con chung.

Đến năm 2019 Lê Trung H đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Hải Châu để yêu cầu Tòa án công nhận ông Ngô Văn C là cha ruột. Sau đó Tòa án đã cho ông C và H giám định AD và xác định ông Ngô Văn C và Lê Trung H là cha và con ruột. Tòa án quận Hải Châu đã ban hành quyết định công nhận ông Ngô Văn C và Lê Trung H là cha và con ruột. Tháng 3 năm 2020 Lê Trung H đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn để yêu cầu Tòa án công nhận bà Nguyễn Thị Thùy D là mẹ ruột.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn phát biểu ý kiến về việc Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đầy đủ và đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc, đồng thời những người tham gia tố tụng cũng đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 39 của Bộ luật dân sự; khoản 10 Điều 29, Điều 366, Điều 367, Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 90, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận nội dung đơn của ông Lê Trung H yêu cầu Tòa án công nhận bà Nguyễn Thị Thùy D là mẹ đẻ của ông Lê Trung H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng nhận định:

[1] Việc ông Lê Trung H làm đơn yêu cầu công nhận mẹ ruột cho ông là thuộc quyền công dân được pháp luật bảo vệ và ông đã cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ liên quan đến yêu cầu của mình theo đúng quy định pháp luật, đơn yêu cầu của ông H có hình thức và nội dung đầy đủ theo quy định tại Điều 362 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi người yêu cầu cung cấp đầy đủ các chứng cứ liên quan thấy rằng nội dung yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn được quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự "Yêu cầu công nhận mẹ cho con" của Lê Trung H đề ngày 17/02/2020 được tóm tắt như sau:

Ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị Thùy D có quan hệ tình cảm với nhau nên đã sinh được một người con chung nhưng chưa đặt tên con. Do ông C bỏ đi không nhận con nên bà D đã cho cô và dượng tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1956 và ông Nguyễn Hữu Q (Lê Tự T2), sinh năm 1956 nhận làm con nuôi và lấy họ của ông T2 nên đặt tên là Lê Trung H. Sau đó khoảng một năm ông C quay về chung sống lại với bà D và đã đăng ký kết hôn năm 1997 có thêm 03 con chung.

Đến năm 2019 Lê Trung H đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Hải Châu để yêu cầu Tòa án công nhận ông Ngô Văn C là cha ruột. Sau đó Tòa án đã cho ông C và H giám định AD và xác định ông Ngô Văn C và Lê Trung H là cha và con ruột. Tòa án quận Hải Châu đã bA hành quyết định công nhận ông Ngô Văn C và Lê Trung H là cha và con ruột. Hiện nay ông Lê Trung H đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn để yêu cầu Tòa án công nhận bà Nguyễn Thị Thùy D là mẹ ruột.

[3] Qua đơn trình bày của ông Lê Trung H Tòa án thấy rằng: Việc ông Lê Trung H xác nhận bà Nguyễn Thị Thùy D là mẹ ruột của ông H là hoàn toàn có thật. Tại kết quả giám định AD số 287/C09C ngày 27/3/2020 của Phân Viện kỹ thuật hình sự - Bộ công an tại Đà Nẵng đã kết luận ông Lê Trung H có quan hệ huyết thống mẹ - con với bà Nguyễn Thị Thùy D.

Theo đơn trình bày ý kiến của ông Nguyễn Hữu Q (Lê Tự T2), bà Lê Thị N, ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị Thùy D tất cả đều xác nhận ông Lê Trung H là

con ruột của bà Nguyễn Thị Thùy D và đều thống nhất với yêu cầu của ông Lê Trung H về việc công nhận bà Nguyễn Thị Thùy D là mẹ ruột của ông Lê Trung H.

Qua ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên họp về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Trung H về việc công nhận mẹ cho con là có căn cứ.

[4] Từ những nhận định trên, xét thấy có đủ cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Trung H về việc truy nhận cha mẹ cho con, nhằm tạo điều kiện cho ông H được nhìn nhận huyết thống cũng như mẹ đẻ của mình.

[5] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng, ông Lê Trung H phải chịu.

QUẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điều 39 của Bộ luật dân sự; khoản 10 Điều 29, Điều 366, Điều 367, Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Trung H về việc công nhận mẹ cho con.

Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1975; Trú tại: K9/19 Ngũ Hành Sơn, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng là mẹ ruột của ông Lê Trung H, sinh năm: 1994; Trú tại: K9/19 đường Ngũ Hành Sơn, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông Lê Trung H phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009825 ngày 02/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

- Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Q. Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q. Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Mỹ A, quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Văn Lâm